

Số: 110 /2025/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 15 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 87/2025/QH15);

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 8896/TTr-SXD ngày 20 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia công tác cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Những nội dung không quy định trong Quyết định này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản đó.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Khu vực đô thị không đảm bảo hạ tầng giao thông phục vụ phòng cháy chữa cháy là khu vực đô thị có hệ thống đường giao thông không đáp ứng các yêu cầu về: Chiều rộng thông thủy, chiều cao thông thủy, tải trọng mặt đường, độ dốc đường theo quy định tại Mục 6.2 và Mục 6.5 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành kèm theo Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng (viết tắt là QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD).

2. Khu vực đô thị không đảm bảo nguồn nước phục vụ chữa cháy là khu vực đô thị không có nguồn nước hoặc có nguồn nước nhưng không đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Lưu lượng nước chữa cháy theo quy định tại mục 5.1.2 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

b) Khoảng cách giữa các bồn, bể, trụ nước chữa cháy ngoài nhà, hồ nước chữa cháy tự nhiên và nhân tạo theo quy định tại mục 5.1.5.9 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD; khoảng cách giữa các họng lấy nước chữa cháy và các công trình xung quanh theo quy định tại mục 2.10.5 QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng ban hành kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

c) Có lối tiếp cận và có bãi lấy nước với kích thước và bề mặt bảo đảm tải trọng dành cho xe chữa cháy theo quy định tại mục 5.1.5.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

Điều 3. Quy định cụ thể

1. Cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ chữa cháy: Phải nâng cấp, bố trí đường giao thông, đảm bảo cho phương tiện của lực lượng chữa cháy tiếp cận, đáp ứng theo quy định tại mục 6.2 và mục 6.5 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.



a) Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình là đường cụt, có chiều rộng thông thủy của mặt đường không đảm bảo để quay đầu cho phương tiện chữa cháy và cách đầu lối vào tuyến đường với khoảng cách lớn hơn 100m: Phải nâng cấp, cải tạo, bố trí bãi quay xe chữa cháy, đáp ứng quy định tại mục 6.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

b) Trường hợp đường giao thông tiếp giáp công trình không đảm bảo về: Chiều cao thông thủy, kích thước chiều rộng, tải trọng mặt đường, độ dốc mặt đường thì phải nâng cấp, cải tạo, đáp ứng được yêu cầu đảm bảo cho xe chữa cháy hoạt động theo quy định tại mục 6.2 và mục 6.5 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

2. Cải tạo, chỉnh trang đối với khu vực đô thị không bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy:

a) Đối với khu vực đô thị không đảm bảo nguồn nước phục vụ chữa cháy: Phải bố trí các bồn, bể, trụ nước chữa cháy ngoài nhà, hồ nước chữa cháy tự nhiên và nhân tạo theo quy định tại mục 5.1.5.9, mục 5.1.5.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

b) Đối với các khu vực đô thị có mạng đường ống cấp nước, bố trí các trụ nước chữa cháy nhưng chưa đảm bảo quy định về lưu lượng nước chữa cháy và bán kính bảo vệ của trụ nước chữa cháy: Phải nâng cấp công suất các nhà máy nước, trạm bơm để đảm bảo lưu lượng cấp nước, đầu tư bổ sung trụ nước chữa cháy đảm bảo bán kính bảo vệ theo quy định tại mục 5.1.5.9 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD.

c) Đối với các khu vực đô thị có mạng đường ống cấp nước, bố trí các trụ nước chữa cháy nhưng chưa đảm bảo quy định về khoảng cách giữa các họng lấy nước chữa cháy và các công trình xung quanh: Phải đầu tư bổ sung các họng lấy nước chữa cháy theo quy định tại mục 2.10.5 QCVN 01: 2021/BXD.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân

Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

b) Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Công an tỉnh:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

b) Thường xuyên tổ chức kiểm tra hệ thống cấp nước chữa cháy đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này và quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

b) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

4. Ban Quản lý Khu Kinh tế Đông Nam:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định, rà soát các khu đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Phối hợp với chính quyền địa phương lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

6. Các đơn vị cấp nước:

a) Tăng cường kiểm tra hệ thống cấp nước đô thị đảm bảo lưu lượng nước phục vụ chữa cháy đảm bảo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quyết định này và quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

7. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo chỉnh trang trong khu vực đô thị đảm bảo phù hợp Quyết định này và quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện các dự án.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *HN*

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- Bộ Công an (đề b/c);
- Bộ Xây dựng (đề b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp (đề b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (đề b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (đề b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và PT&TH Nghệ An;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CN(TP, CV N.A.Tuấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Phú Hiền

